

**ĐHĐCĐ CTCP CHẾ BIẾN THỦY SẢN
XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Số: 03 /BB/ĐHĐCĐ_NGC_23

-----oOo-----

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN
NĂM 2023**

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 25/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền.

Hôm nay; Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 24 tháng 07 năm 2023 tại Hội trường Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền - Ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành Đại hội cổ đông thường niên lần thứ nhất năm 2023.

- Ông Huỳnh Châu Sang – TV HĐQT tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; Báo cáo tình hình Cổ đông tham dự Đại hội; Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và thông qua chương trình Đại hội.

- Tại Đại hội các Đại biểu tham dự được nghe Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ – Chủ tịch HĐQT – Chủ trì cuộc họp Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023;

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023; Trình Đại hội các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc quyền quyết định của Đại hội.



Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến tại Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thống nhất và biểu quyết thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

I/- PHẦN NGHỊ THỨC:

Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ – Chủ tịch Hội đồng quản trị Chủ trì hội nghị phát biểu tuyên bố lý do khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Giới thiệu Đại biểu về tham dự Đại hội
- Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Ban thư ký, Ban kiểm soát Đại hội.
- Báo cáo tình hình Cổ đông về tham dự Đại hội

+ Đoàn chủ tịch:

- 1/- Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ - Chủ tịch HĐQT
- 2/- Ông Huỳnh Châu Sang - TV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
- 3/- Ông Hồ Quang Diệp - Trưởng BKS

+ Ban thư ký

- 1/- Ông Lê Đình Nhi - Phụ trách pháp chế (kiêm thư ký ĐH)
- 2/- Ông Dương Thanh Huyện - NV Phòng Nghiệp Vụ

+ Đại biểu Cổ đông về tham dự Đại hội:

Tổng số Cổ đông tham dự	: 19 Cổ đông
Đại diện cho	: 1.216.307 Cổ phần
Tỷ lệ đạt	: 53 %

Như vậy Đại hội tiến hành là phù hợp với các quy định của Luật pháp hiện hành và Điều lệ của Công ty.

+ Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành	:	100 %
Không tán thành	:	00 %
Không có ý kiến	:	00 %

II/- PHẦN NỘI DUNG:

- Ông Huỳnh Châu Sang – Thành viên HĐQT Công ty phát biểu tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và trình bày nội dung chương trình Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành	:	100 %
+ Không tán thành	:	00 %
+ Không có ý kiến	:	00 %

- Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ – Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa cuộc họp báo cáo Đại hội kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023.

+ Kết quả biểu quyết:

Tán thành	:	100 %
Không tán thành	:	00 %
Không có ý kiến	:	00 %

- Ông Huỳnh Châu Sang, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch SXKD năm 2023; Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 đã kiểm toán; Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty TNHH Kiểm Toán AFC-VN trong BCTC năm 2022 đã kiểm toán.

+ Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành	:	100 %
Không tán thành	:	00 %
Không có ý kiến	:	00 %

- Ông Hồ Quang Diệp – Trưởng Ban kiểm soát Công ty Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo kết quả kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2022 và kiến nghị các vấn đề có liên quan đến tình hình tài chính và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

+ Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành	:	100 %
Không tán thành	:	00 %
Không có ý kiến	:	00 %

- Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ – Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa hội nghị trình Đại hội một số vấn đề thuộc quyền quyết định của Đại hội thông qua các Tờ trình như sau:

- Tờ trình số 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023; Phương hướng hoạt động và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

- Tờ trình số 02: Thông qua Báo cáo thẩm định BCTC năm 2022 và kiến nghị của BKS; BCTC năm 2022 đã kiểm toán.

- Tờ trình số 03: Thông qua đại hội cổ đông lấy ý kiến Bán nợ công ty

- Tờ trình số 04: miễn chức vụ Trưởng ban kiểm soát cũ và bầu mới Ông Lê Đình Nhi (Lý lịch đính kèm)

- Tờ trình số 05: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.

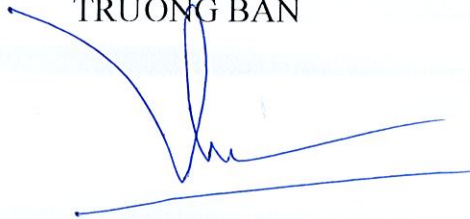
- Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành	:	100 %
+ Không tán thành	:	00 %
+ Không có ý kiến	:	00 %

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 %. Biên bản này là cơ sở Đại hội ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội kết thúc vào lúc 15 giờ 30 cùng ngày.

TM BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



LÊ ĐÌNH NHI

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ



CÔNG TY CỔ PHẦN
CBTS XK NGÔ QUYỀN



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 24 tháng 07 năm 2023

SƠ YẾU LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên: Lê Đình Nhi

Ngày tháng năm sinh: ngày 20 tháng 07 năm 1975

Hộ khẩu thường trú : K148/h58/14 Ý Lan Nguyên Phi Phường Hòa Cường Bắc Quận Hải Châu Tp Đà Nẵng .

Chỗ Ở hiện nay : 123 Mạc Đăng Doanh Phường Hòa Xuân Quận Cẩm Lệ Tp Đà Nẵng

Địa chỉ liên hệ : số 2 Đường số 8 Cityland Garden Hills Phường 05 Quận Gò Vấp Tp Hồ Chí Minh .

Số điện thoại : 0917317575

Học vấn :

Từ 1997-2002 : Đại Học Ngoại Ngữ Tin Học Sài Gòn

Từ 2018- 2020 : Đại Học Luật Hà Nội

Từ 2020 -2022 : Học Nghề Luật (Chí Chỉ Nghề Luật)

Hiện đang làm Pháp Chế cho Cty TNHH Thống Nhất No1 , Cty Cp Vĩnh Long , Cty CP Hiệp Bình Phước , Cty CP Đầu Tư Tấn Lộc ...

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (Công ty);
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 ngày 24 tháng 07 năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

Hôm nay, ngày 24/07 /2023, tại Hội trường Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền, Khu Cảng cá Tắc Cậy, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền được tổ chức với sự tham gia của 19 Cổ đông, sở hữu 1.219.734 cổ phần, chiếm 53,04 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 (đính kèm Báo cáo của HĐQT). Thông qua Báo cáo hoạt động và các kiến nghị của Ban kiểm soát (đính kèm Báo cáo hoạt động và kiến nghị của Ban Kiểm soát).

Tỷ lệ biểu quyết: 100 %.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 (toàn văn Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 được tăng tải trên Website Công ty tại địa chỉ www.ngoprexco.com; Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ-23 ngày 24 / 07/2023)

Tỷ lệ biểu quyết: 100 %

Nội dung 3: Thông qua Đại hội cổ đông xin ý kiến bán nợ công ty (đính kèm tờ trình 03 TTr-ĐHĐCĐ-23 ngày 24 /07 /2023).

Tỷ lệ biểu quyết: 100 %.

Nội dung 4: Thông qua Đại hội cổ đông xin ý kiến bãi nhiệm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021-2025, tiến hành bầu mới Ông Lê Đình Nhi Trưởng BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền (đính kèm tờ trình 04 TTr-ĐHĐCĐ-23 ngày 24/07/2023).

Tỷ lệ biểu quyết: 100 %.

Nội dung 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 (đính kèm Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ-23 ngày 24 /07/2023).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát lựa chọn Tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%.



Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền thông qua toàn văn ngay tại Đại hội. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

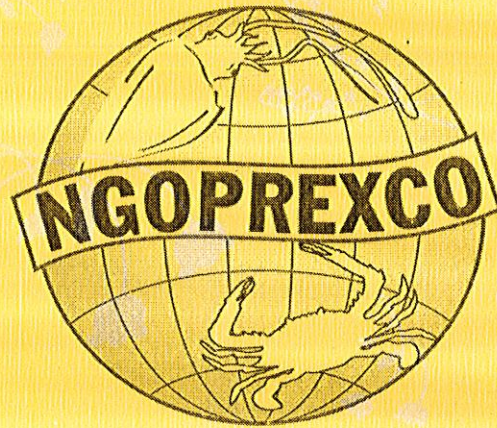
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Website Công ty;
- UBCKNN;
- Lưu: VT, Ban TH, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ**





**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN
XUẤT KHẨU NGÔ QUYỀN
NĂM 2023**

Tháng 7 năm 2023

Kiên Giang, ngày 24 tháng 07 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I/- Nghi thức:

- Tuyên bố lý do
- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội
- Giới thiệu Đại biểu
- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký.
- Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội;
- Thông qua chương trình Đại hội.

II/- Nội dung:

- 1- Chủ tịch Hội đồng quản trị Phát biểu và Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023.
- 2- Báo cáo của Giám đốc công ty về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- 3- Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính và công bố kết quả Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; Kiến nghị các vấn đề thuộc quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- 4- HĐQT thông qua Tờ trình:
 - 4.1 Tờ trình số 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
 - 4.2 Tờ trình số 02: Thông qua Báo cáo thẩm định BCTC năm 2022 và kiến nghị của BKS; BCTC năm 2022 đã kiểm toán.
 - 4.3 Tờ trình số 03: Thông qua việc mua bán nợ của Ngân hàng Vietinbank Kiên Giang.
 - 4.4 Tờ trình số 04: Thông qua việc Miễn nhiệm Trưởng ban kiểm soát
 - 4.5 Tờ trình số 0: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán.



5- Đại hội thảo luận biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo của Chủ tịch HĐQT; Báo cáo của Giám đốc; Báo cáo của BKS; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Biểu quyết về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2023 và các vấn đề liên quan khác thuộc thẩm quyền quyết định tại Đại hội.

III/- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Chủ tịch HĐQT phát biểu và tuyên bố bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nguyễn Đoàn Anh Vĩ
NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
CỦA HĐQT NĂM 2023**

-----oO-----

Kính thưa: Quý Cổ đông công ty.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày / 04 /2022, Đại hội đã ban hành Nghị quyết với nhiều vấn đề quan trọng nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu ổn định và nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng lĩnh vực kinh doanh thương mại trong năm 2022 và định hướng phát triển Công ty trong nhiều năm tiếp theo.

Kính thưa Quý vị. Để thực hiện hoàn thành mục tiêu trên trong giai đoạn tình hình tài chính của Công ty đang trong tình trạng yếu kém chưa được khắc phục, mất cân đối vốn trầm trọng khiến hoạt động của công ty luôn gặp rất nhiều khó khăn do thiếu vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

Trong bối cảnh khó khăn chung do chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 kéo dài nhiều tháng trong năm hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty bị hạn chế tiếp cận khách hàng, chuỗi cung ứng bị gián đoạn, không có đơn hàng sản xuất, lao động phải nghỉ việc..., và ảnh hưởng chiến tranh Ucraina và Nga .Tình hình khủng hoảng kinh tế xảy ra trên thế giới, lạm phát tăng cao ở các nước mà Việt Nam có ký kết Hiệp định thương mại và xuất khẩu

Nhưng với Với quyết tâm của HĐQT trong công tác chỉ đạo và sự nỗ lực của Giám đốc công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 đề ra. Kết quả Cụ thể như sau:

1/- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

ĐVT :1.000 VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ TH 2022 so KH 2022
Doanh thu thuần	175.705.208	526.865.950	84.121.178	16
Giá vốn hàng bán	162.009.292	481.206.460	85.013.298	17,6
Chi phí tài chính	5.284.273		3.993.393	100%
Chi phí bán hàng	91.313		277.446	100%
Chi phí quản lý	453.023		1.041.161	100%

Lợi nhuận SXKD	7.867.307	45.659.490	(6.203.041)	(14%)
Lợi nhuận khác	247.098	00	97.397	00
Chi phí khác	00	00	00	00
Thuế TNDN	00	6.852.937	00	00
Lợi nhuận sau thuế	8.114.405	38.806.553	(6.411.644)	(17%)

Kết hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm mặc dù lợi nhuận mang lại chưa đạt được như mong muốn và kế hoạch đề ra, nhưng với kết quả trên đã khắc phục được tình trạng bị âm vốn chủ sở hữu + 91.070.641 đồng (Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán). kéo giảm khoản mất cân đối nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mục tiêu ổn định tổ chức sản xuất, nhanh chóng đưa Công ty trở lại trạng thái hoạt động bình thường trong thời gian tới.

2/- Thực hiện hoàn thành Phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Mục đích phát hành: Tăng vốn cổ phần guồn, nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sử dụng vào việc đầu tư mở rộng sản xuất và bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phương án đã thông qua Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất ngày 10/02/2022. Hồ sơ phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt chấp thuận.

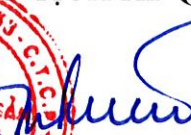
3/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Doanh thu:	122.000.000.000 đ
- Giá vốn	110.000.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000 đ
- Thuế TNDN	2.640.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	9.360.000.000 đ

Hôm nay, HĐQT tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 để Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và trình Đại hội thông qua các vấn đề có liên quan thuộc quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng và kính chúc Quý cổ đông và gia đình dồi dào sức khỏe.

Kiên Giang, ngày 24 tháng 07 năm 2023

CHỦ TỊCH HĐQT

 NGUYỄN ĐOÀN ANH VỸ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN
NĂM 2022

Kính thưa toàn thể Đại Hội

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021. Giám đốc Công ty báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 21/12/2021 như sau:

1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh 2022:

ĐVT: 1.000 VND

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ TH 2022 so KH 2022
Doanh thu thuần	175.705.208	526.865.950	84.121.178	16
Giá vốn hàng bán	162.009.292	481.206.460	85.013.298	17,6
Chi phí tài chính	5.284.273		3.993.393	100%
Chi phí bán hàng	91.313		277.446	100%
Chi phí quản lý	453.023		1.041.161	100%
Lợi nhuận SXKD	7.867.307	45.659.490	(6.203.041)	(14%)
Lợi nhuận khác	247.098	00	97.397	00
Chi phí khác	00	00	00	00
Thuế TNDN	00	6.852.937	00	00
Lợi nhuận sau thuế	8.114.405	38.806.553	(6.411.644)	(17%)

Kết hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm mặc dù lợi nhuận mang lại chưa đạt được như mong muốn và kế hoạch đề ra, nhưng với kết quả trên đã khắc phục được tình trạng bị âm vốn chủ sở hữu + 91.070.641 đồng (Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán). kéo giảm khoản mất cân đối nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mục tiêu ổn định tổ chức sản xuất, nhanh chóng đưa Công ty trở lại trạng thái hoạt động bình thường trong thời gian tới.

2/- Thực hiện hoàn thành Phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Mục đích phát hành: Tăng vốn cổ phần nguồn, nguồn vốn thu được từ đợt phát hành sử dụng vào việc đầu tư mở rộng sản xuất và bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phương án đã thông qua Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất ngày 10/02/2022. Hồ sơ phương án phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt chấp thuận.

3/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Doanh thu:	122.000.000.000 đ
- Giá vốn	110.000.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000 đ
- Thuế TNDN	2.640.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	9.360.000.000 đ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ mặc dù lợi nhuận mang lại chưa đạt được như mong muốn và kế hoạch đề ra, nhưng với kết quả trên đã khắc phục được tình trạng bị âm vốn chủ sở hữu + 91.070.641 đồng (Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán). kéo giảm khoản mất cân đối nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mục tiêu ổn định tổ chức sản xuất, nhanh chóng đưa Công ty trở lại trạng thái hoạt động bình thường trong thời gian tới.

2- Tình hình tài chính

a/- Tình hình tài sản:

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 31/12/ 2022 đã kiểm toán:

TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	31/12/2022	01/01/2022
A- TÀI SẢN	85,922,882,418	153.989.298.610
I- Tài sản ngắn hạn	49,952,831	117.259.843.648
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	49,952,831	71.529.065
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn		00
3. các khoản phải thu ngắn hạn	84,052,762,465	115.087.240.254
4. Hàng tồn kho	1.041.682.556	1.689.779.409
5. Tài sản ngắn hạn khác	120,000,000	411.294.920

II- Tài sản dài hạn	41.099.258.638	36.729.454.962
1. Tài sản cố định	35.459.251.000	35.459.251.000
2. Tài sản dài hạn khác	5.640.007.638	554.602.399
B- NGUỒN VỐN	133.342.713.997	153.989.298.610
I- Nợ ngắn hạn	133.342.713.997	153.898.227.969
1. Phải trả người bán	49,176,477,178	77.099.472.222
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3,467,015,601	2.850.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	720,695,096	475.340.760
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	585,809,290	356.996.940
5. Phải trả ngắn hạn khác	31.020.483.800	14.975.288.252
6. Vay Ngân hàng và nợ thuê tài chính	44.804.000.000	57.462.265.000
II- Nợ dài hạn		00
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn		00
III- Nguồn vốn	(6.320.572.941)	91.070.641
1. Nguồn vốn chủ sở hữu	22.998.540.000	22.998.540.000
2. Lợi nhuận chưa phân phối	(29.319.112.941)	22.907.469.359

+ Tài sản ngắn hạn cuối kỳ ngày 31/12/2022 là 85.992.882.418, giảm 31.336.961.230 đồng so số đầu kỳ ngày 01/01/2022. Chi tiết: Phải thu khách hàng giảm 25.925.146.769 đ. Còn lại giảm trả trước cho người bán : -338.193.012 đ, giảm giá trị hàng tồn kho: -682.650.480 đ, còn lại là tăng-giảm tài sản ngắn hạn khác sau khi bù trừ khoản dự phòng phải thu nợ khó đòi.

* Nợ bán hàng phải thu: Tính đến 31/12/2022 là: 83.938.245.466 đ trong đó có 936.645.120 đ nợ không có khả năng thu hồi. Công ty đang hoàn tất thủ tục xử lý theo quy định và chưa trích lập quỹ dự phòng.

* Nợ phải thu ngắn hạn khác: Tính đến 31/12/2022 là: 110.910.789 đ

* Hàng hóa, thành phẩm tồn kho: Giá trị hàng hóa tồn kho 1.041.682.556 đồng. Trong đó bao gồm giá trị tồn kho thành phẩm và giá trị tồn kho vật tư bao bì tại ngày 31/12/2022.

b/- Tình hình nợ phải trả

+ Nợ phải trả ngắn hạn tính đến 31/12/2022 giảm 133.342.713.997 đồng giảm 20.555.513.972 đồng so 01/01/2022. Nguyên nhân chủ yếu là giảm nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 12.658.265.000 đồng, giảm nợ phải trả người bán 7.897.248.972 đồng, còn lại là giảm nợ vay dài hạn sau khi bù trừ do tăng các khoản phải trả ngắn hạn khác.

c/- Giải trình của Giám đốc với ý kiến của Kiểm toán:

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 034/2023/BCKT-CT.00005 ngày 20/03/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ. Giám đốc công ty có giải trình như sau:

- Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn (Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ), báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Vấn đề nhấn mạnh:

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh 9.4 của thuyết minh trong báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022, công ty có lỗ lũy kế vượt vốn chủ sở hữu 6.320.572.941 VND và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền 47.419.831.579 VNĐ. Những điều kiện này, cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh mục 9.4, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

b/- Tình hình nợ phải trả ngắn hạn

b/- Tình hình nợ phải trả

+ Nợ phải trả ngắn hạn tính đến 31/12/2022 giảm 133.342.713.997 đồng giảm 20.555.513.972 đồng so 01/01/2022. Nguyên nhân chủ yếu là giảm nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 12.658.265.000 đồng, giảm nợ phải trả người bán 7.897.248.972 đồng, còn lại là giảm nợ vay dài hạn sau khi bù trừ do tăng các khoản phải trả ngắn hạn khác.

c/- Giải trình của Giám đốc với ý kiến của Kiểm toán:

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 034/2023/BCKT-CT.00005 ngày 20/03/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ. Giám đốc công ty có giải trình như sau:

- Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ:



Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn (Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ) , báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Vấn đề nhấn mạnh:

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh 9.4 của thuyết minh trong báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022, công ty có lỗ lũy kế vượt vốn chủ sở hữu 6.320.572.941 VNĐ và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền 47.419.831.579 VNĐ. Những điều kiện này , cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh mục 9.4 , cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này .

3/- Về Công tác đầu tư: Không có đầu tư.

4/- Về nguồn nhân lực:

Lực lượng công nhân trực tiếp sản xuất trong năm 2022 luôn thiếu và không ổn định, gây rất nhiều khó khăn cho công tác điều hành sản xuất, nhất là trong thời gian công ty đang tập trung, nỗ lực thực hiện các giải pháp khôi phục hoạt động sản xuất.

5/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu:	122.000.000.000 đ
- Giá vốn	110.000.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000 đ
- Thuế TNDN	2.640.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	9.360.000.000 đ

Kiên Giang, ngày 04 tháng 07 năm 2023



HUYỀN CHÂU SANG

TỜ TRÌNH

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản
Xuất khẩu Ngô Quyền

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (Công ty);
- Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ;
- Tình hình hoạt động và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2023 và các năm tiếp theo.

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2023, tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT HÌNH DOANH NĂM 2022:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	84.121.178.000 đồng.
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	00 đồng.
3. Doanh thu thuần	84.121.178.000 đồng.
4. Giá vốn hàng bán:	85.013.298.000 đồng.
5. Doanh thu tài chính:	408.342.375 đồng.
5. Chi phí tài chính:	3.993.393.000 đồng.
6. Chi phí bán hàng:	277.446.000 đồng.
7. Chi phí quản lý	1.041.161.000 đồng.
8. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	(6.203.041.000) đồng.

9. Thu nhập khác:	97.397 đồng.
10. Thuế TNCN:	00 đồng.
11. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(6.411.644.000) đồng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023:

1. Phương hướng hoạt động:

Nhằm mục tiêu thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, HĐQT có các giải pháp cần thực hiện như sau:

1.1 Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm mục tiêu nhanh chóng khôi phục hoạt động và nâng cao sản lượng sản xuất. Trong đó:

+ Tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh: Tăng cường công tác tiếp thị, kết nối lại khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, ổn định tổ chức sản xuất nhằm nhanh chóng đưa các phân xưởng sản xuất của Công ty trở lại hoạt động bình thường.

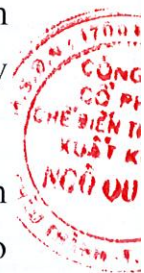
+ tiếp tục thực hiện dịch vụ gia công chế biến thủy sản và cho thuê kho lạnh (Tài sản chưa sử dụng) nhằm tạo thêm nguồn thu, kéo giảm chi phí sản xuất, tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động, qua đó tạo thuận lợi cho việc thu tuyển lao động nhằm đáp ứng được yêu cầu hoạt động sản xuất của Nhà máy.

+ Tập trung nghiên cứu phát triển mặt hàng mới theo nhu cầu thị trường trên cơ sở phù hợp với điều kiện sản xuất và công suất hoạt động của Nhà máy. Thông qua hoạt động trên để nâng cao sản lượng sản xuất.

+ Tìm kiếm các biện pháp hữu hiệu thu tuyển công nhân sản xuất, nâng cao năng suất lao động, tạo thu nhập ổn định cho công nhân làm việc tại Công ty. Đây cũng là giải pháp để phát huy nội lực, khả năng cạnh tranh của Công ty.

1.2 Mở rộng kinh doanh thương mại: Tổ chức kinh doanh trong các lĩnh vực: Kinh doanh thức ăn thủy sản, thủy sản; Nuôi thủy sản; Kinh doanh bất động sản,... nhằm nâng cao doanh thu và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời cũng là phương án để phát triển quy mô Công ty.

1.3 Xây dựng các phương án huy động nguồn vốn nhằm đáp ứng nhu cầu đảm bảo đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh theo chủ trương mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:



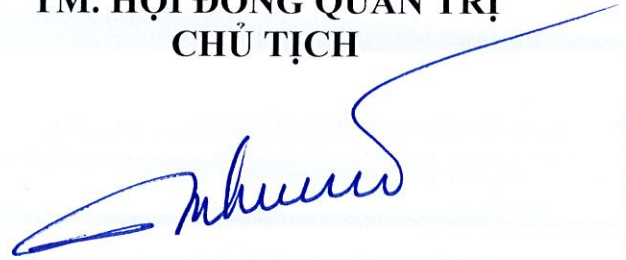
2. Kế hoạch sản xuất năm 2023

- Doanh thu:	122.000.000.000 đ
- Giá vốn	110.000.000.000 đ
- Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000 đ
- Thuế TNDN	2.640.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế	9.360.000.000 đ

Trên đây là các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được báo cáo trước Đại hội, nhằm mục đích xin ý kiến biểu quyết của Quý Cổ đông để làm cơ sở ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ



Kiên Giang, ngày 24 tháng 07 năm 2023

Số: 02 /TTr-ĐHĐCĐ-23

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền (Công ty);
- Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.


Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Ngô Quyền.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.ngoprexco.com).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ

TỜ TRÌNH

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP CB TS XK Ngô Quyền

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp
- Luật chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP CB TS XK Ngô Quyền (Công ty).

Hôm nay, ngàytháng 05 năm 2023, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua vấn đề sau:

1. Tình hình nợ vay tại NHCT KG:

- Công ty đang còn nợ NHCT KG đến ngày .../03/2023 là:đồng (khoản nợ đã quá hạn nợ xấu).

Bao gồm:

+ Gốc: 38.554.000.000 đồng

+ Lãi tạm tính: đồng


+ Lãi phạt tạm tính:đồng

- Tài sản thế chấp: toàn bộ tài sản của Công ty bao gồm
- Theo thông báo số ngày/...../2023 của NHCT KG về việc bán khoản nợ. Hiện tại, NHCT KG có chủ trương xử lý khoản nợ quá hạn của Công ty trong tháng 3/2023 bằng phương án bán khoản nợ thông qua đấu giá công khai khoản nợ. NHCT KG nhận tiền bán nợ từ Bên mua nợ và chuyển giao quyền chủ nợ cho Bên mua nợ, không phải là xử lý bán TSBD.

2. Nội dung cần Cổ đông biểu quyết thông qua:

- Ủy quyền cho Ông Nguyễn Đoàn Anh Vĩ – chủ tịch HĐQT Công ty và Ông Huỳnh Châu Sang – Giám đốc là đại diện pháp luật của Công ty, được toàn quyền đại diện cho Công ty thực hiện các giao dịch và ký kết các loại hồ sơ giấy tờ cần thiết liên quan đến thủ tục bán nợ của NHCT KG.

Trên đây là các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty được trình bày trước Đại hội, nhằm mục đích lấy ý kiến biểu quyết của Quý cổ đông và là cơ sở ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHẾ BIẾN THỦY SẢN XK
NGÔ QUYỀN**

Số: 04./TTr-ĐHĐCD-23

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 24 tháng 07 năm 2023

TỜ TRÌNH 04

Về việc bãi nhiệm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 để tiến hành tổ chức
bầu cử Trưởng BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến thủy sản
Xuất khẩu Ngô Quyền

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền (Công ty)
- Căn cứ vào quy mô và địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào đơn từ chức của Ông Hồ Quang Diệp, ngày 12 tháng 01 năm 2023.

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2023, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc bãi nhiệm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021-2025, tiến hành bầu lại Trưởng BKS tại ĐHĐCD thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TL CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC**



HUYNH CHÂU SANG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHẾ BIẾN THỦY SẢN XK
NGÔ QUYỀN**

Số: 05/TTr-DHĐCD-23

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 24 tháng 07 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông
tại DHĐCD thường niên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chế biến thủy sản
Xuất khẩu Ngô Quyền

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 25/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền (Công ty)

Hôm nay, ngày 24 tháng 07 năm 2023, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT đề nghị Cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua vấn đề lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm 2023.

Ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát lựa chọn Tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Trên đây là các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Công ty được trình bày trước Đại hội, nhằm mục đích lấy ý kiến biểu quyết của Quý Cổ đông và là cơ sở ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐOÀN ANH VĨ

Số: 01/BC-BKS

Kiên Giang, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền ngày 27/3/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam và báo cáo hoạt động của Công ty.

Tất cả các Kiểm soát viên trong Ban Kiểm soát đã họp và nhất trí thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Chế biến thủy sản xuất khẩu Ngô Quyền với các nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Về nhân sự:

➤ Ban Kiểm soát có 03 kiểm soát viên, gồm:

1/ Ông Hồ Quang Diệp	Trưởng Ban Kiểm soát
2/ Ông Huỳnh Nhi Chúc	Kiểm soát viên
3/ Ông Lương Khắc Trung	Kiểm soát viên

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát có tổ chức họp 01 lần, có biên bản làm việc của Ban Kiểm soát, ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát.

Một số hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ngày 25/4/2022 Ban Kiểm soát họp chuẩn bị cho Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Ngày 10/5/2022 Ban Kiểm soát họp cùng HĐQT thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và từng Kiểm soát viên:

- Về thù lao, phụ cấp của Ban Kiểm soát và các thành viên trong năm 2022: không có.

- Về chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: không có thanh toán bất kỳ khoản chi phí nào.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và thẩm định BCTC của Công ty:

1. Về kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

➤ **Cơ sở của ý kiến Kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

➤ **Vấn đề cần nhấn mạnh:**

“ Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh 9.4 của thuyết minh trong báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022, công ty có lỗ lũy kế vượt vốn chủ sở hữu 6.320.572.941 VND và nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền 47.419.831.579 VND. Những điều kiện này, cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh mục 9.4, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của công ty. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này ”.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

DVT: 1000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ TH 2022 so KH 2022
Doanh thu thuần	526.865.950	84.121.178	16
Giá vốn hàng bán	481.206.460	85.013.298	17,6
Chi phí tài chính		3.993.393	100%
Chi phí bán hàng		277.446	100%
Chi phí quản lý		1.041.161	100%
Lợi nhuận SXKD	45.659.490	(6.203.041)	(14%)
Lợi nhuận khác	00	97.397	00
Chi phí khác	00	00	00
Thuế TNDN	6.852.937	00	00
Lợi nhuận sau thuế	38.806.553	(6.411.644)	(17%)

3. Tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2022
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	85,922,882,418	117,259,843,648.00
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	49,952,831	71,529,065.00
1. Tiền	49,952,831	71,529,065.00
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	84,052,762,465	115,087,240,254.00
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	83,938,245,466	109,863,392,235.00
- Trả trước cho người bán ngắn hạn	120,000,000	458,193,012.00
- Phải thu về cho vay ngắn hạn		
- Phải thu ngắn hạn khác	110,910,789	4,882,048,797.00
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(116,393,790)	(116,393,790.00)
IV. Hàng tồn kho		1,689,779,409.00
1. Hàng tồn kho	1,041,682,556	1,724,333,036.00
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	1,041,682,556	(34,553,627.00)
V. Tài sản ngắn hạn khác	778,484,566	411,294,920.00
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	147,510,267	96,251,088.00
2. Thuế GTGT được khấu trừ	630,974,299	315,043,832.00
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	41,099,258,638	36,729,454,962.00
II. Tài sản cố định	35,459,251,000	35,459,251,000.00
1. Tài sản cố định hữu hình	31,956,711,000	31,956,711,000.00
- Nguyên giá	66,732,346,828	66,732,346,828.00
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(34,775,635,828)	(34,775,635,828.00)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		-
3. Tài sản cố định vô hình	3,502,540,000	3,502,540,000.00
- Nguyên giá	4,459,181,484	4,459,181,484.00
- Giá trị hao mòn lũy kế	(956,641,484)	(956,641,484.00)
III. Bất động sản đầu tư	-	-

IV. Tài sản dở dang dài hạn		715,601,563.00
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	41,099,258,638	
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	715,601,563.00
V. Đầu tư tài chính dài hạn		
1. Đầu tư vào công ty con		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1,530,000,000.00
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(1,530,000,000.00)
VI. Tài sản dài hạn khác	5,640,007,638	554,602,399.00
1. Chi phí trả trước dài hạn	5,640,007,638	248,602,399.00
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		306,000,000.00
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	127,022,141,056	153,989,298,610.00
C - NỢ PHẢI TRẢ	133,342,713,997	153,898,227,969.00
I. Nợ ngắn hạn	133,342,713,997	153,898,227,969.00
- Phải trả người bán ngắn hạn	49,176,477,178	77,099,472,222.00
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3,467,015,601	2,850,000,000.00
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	720,695,096	475,340,760.00
- Phải trả người lao động	585,809,290	356,996,940.00
- Chi phí phải trả ngắn hạn	3,568,233,032	678,854,795.00
- Phải trả ngắn hạn khác	31,020,483,800	14,975,298,252.00
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	44,804,000,000	57,462,265,000.00
NGUỒN VỐN		
II. Nợ dài hạn		-
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	(6,320,572,941)	91,070,641.00
I. Vốn chủ sở hữu	(6,320,572,941)	91,070,641.00
1. Vốn góp của chủ sở hữu	22,998,540,000	22,998,540,000.00
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	22,998,540,000	22,998,540,000.00
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(29,319,112,941)	(22,907,469,359.00)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	(22,907,469,359)	(31,021,874,234.00)
- LNST chưa phân phối kỳ này	(6,411,643,582)	8,114,404,875.00
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
Tổng cộng nguồn vốn	127,022,141,056	153,989,298,610.00

4. Phân tích các chỉ số tài chính

BẢNG HỆ THỐNG CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CÁC TỶ SỐ TÀI CHÍNH	CÔNG THỨC	ĐVT	SỐ CUỐI KỶ	SỐ ĐẦU KỶ
Các chỉ tiêu tuyệt đối				
1/ Doanh thu		Triệu đồng	84,121.77	175,705.21
2/ Lợi nhuận sau thuế		Triệu đồng	(6,411.64)	8,114.40
3/ Tổng giá trị tài sản		Triệu đồng	127,022,14	153,989.30
4/ Vốn chủ sở hữu		Triệu đồng	(6,320.57)	91.07
5/ Giá trị các khoản phải thu		Triệu đồng	84.052,76	115,087.24
6/ Giá trị hàng tồn kho		Triệu đồng	1,041.68	1,689.78
7/ Giá trị các khoản PTNB		Triệu đồng	49,176.47	77,099.47
I. Khả năng thanh toán				
1/ Khả năng thanh toán hiện thời	TSLĐ / Nợ NH	Lần	2,84	0.76
2/ Khả năng thanh toán nhanh	(TSLĐ - HTK)/Nợ NH	Lần	2,811	0.75
II. Các tỷ số về đòn cân nợ				
1/ Tỷ số nợ	Tổng nợ / Tổng nguồn vốn	Lần	0,35	1.00
2/ Hệ số nợ ngắn hạn/tổng nợ	Nợ ngắn hạn / Tổng nợ	%	100	100.00
3/ Khả năng thanh toán lãi vay	(LN ròng+Lãi vay)/Lãi vay	Lần		2.43
III. Các tỷ số hoạt động				
1/ Vòng quay hàng tồn kho	GVHB / HTK bq	Ngày	80,81	81.61
2/ Kỳ thu tiền bình quân (DSO)	360* Nợ phải thu / D.Thu	Ngày		115.36
3/ Hiệu quả sử dụng vốn cố định	D.Thu / TSCĐ ròng	Lần	2,4	4.78
4/ Vòng quay toàn bộ vốn	D.Thu / Tổng vốn	Lần	0.66	1.14
5/ Vòng quay các khoản phải thu	D.Thu/ Số dư Các KPT	Lần	1.7	1.53
IV. Các tỷ số về doanh lợi				
1/ Tốc độ tăng trưởng doanh thu	(DT năm nay - DT năm trước)/ DT năm trước	%	-0,5	877.12
2/ Tốc độ tăng trưởng lợi	(LNRòng N.nay-LNRòng	%		-147.99

nhuận	N.trước)/LNròng N.trước			
3/ Doanh lợi tiêu thụ (ROS)	LN ròng / D.Thu	Lần		0.05
4/ Doanh lợi vốn (ROA)	LN ròng / Tổng tài sản	Lần		0.05
5/ Doanh lợi vốn tự có (ROE)	LN ròng / Vốn CSH	Lần		89.10
6/ Tỷ suất tự tài trợ	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	Lần		0.00
7/ Tỷ lệ chi phí quản lý	CP Q.lý & B.hàng / D.Thu	%		0.05
V. So sánh các chỉ tiêu phát sinh				
1/ Giá vốn hàng bán/D.Thu		Lần		0.92
2/ Chi phí Quản lý	(CPQL+BH)/D.Thu	Lần		0.00
3/ Doanh thu XNK/Tổng DT		Lần		0.00
4/ Lợi nhuận/ D.Thu		Lần		0.05
5/ Vốn lưu động	TSLĐ - Nợ NH	Triệu đồng	41,000	-36,638.38
6/ Nợ ngắn hạn/tổng nợ		Lần		1.00
VI. Cân đối nguồn vốn và SD vốn				
Chiếm dụng vốn	[(PTKH + TTNB) - (PTNB + NMTT+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước)]	Triệu đồng		29,896.77
Nguồn vốn và TS	[(TSCĐ+Nguồn kinh phí và các quỹ khác+XDDD) - (Nợ DH+Nguồn VCSH DH+Quỹ ĐTPT)]	Triệu đồng		35,459.25
VII. Hiệu quả quản lý				
Số ngày phải thu (A)	360*P.thu K.hàng bq /D.Thu	Ngày	115.36	115.36
Số ngày hàng tồn kho(B)	360* HTK bq /GVHB	Ngày	3.92	3.92
Số ngày phải trả (C)	360*Nợ P.trả N.bán bq/ GVHB	Ngày	171.32	171.32
Vòng quay Tổng TS có	D.Thu / Tổng TS có	Vòng	1.14	1.14
Vòng quay vốn lưu động	A+B-C	Ngày	-52.04	-52.04
Nhu cầu vốn lưu động	Tổng tài sản ngắn hạn- Tổng các khoản phải trả	Triệu đồng	24,281.21	24,281.21

5. Các tồn tại khác cần xử lý:

III. Một số kiến nghị:

Từ cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty. Ban Kiểm soát có một số kiến nghị:

Kiến nghị HĐQT và Ban Giám đốc tìm kiếm giải pháp khả thi cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty; có giải pháp tích cực cơ cấu lại nguồn vốn cho hợp lý.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VP, BKS



T.C.D.